

Bản án số: 313 /2021/HS-ST

Ngày: 22/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Lương Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Tùng

2/ Bà Lê Thị Xuân Lang

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tân-Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 741 /2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4624 /2021/QĐXXST-HS ngày 02/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê H.Hp**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 28/2/1970 tại Đ.N; Thường trú: 4X5/2Y Lê Văn Sỹ, Phường T, Quận T.B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 10Z6/1A/1B C.M.T.8, Phường F, Quận T.B, TP. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Văn T và bà Trần Thị S; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và 02 con (con nhỏ sinh năm 1999, con lớn sinh năm 1994); Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 23/12/2020 tại Trại tạm giam C.H, Công an TP. Hồ Chí Minh (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Trần Thị Ng.H là luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Lê H.Hp.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/6/2015, qua công tác nắm tình hình địa bàn, Phòng Cảnh sát kinh tế Công an thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an Phường FT, Quận EN, tổ chức kiểm tra và lập Biên bản về hành vi vận chuyển trái phép hàng hóa là vàng nữ

trang, không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc (nghỉ là hàng hóa nhập lậu) tại quán cà phê Z 200, số 1Z, lô A, chung cư Ph.Th, đường Nguyễn Th.N, Phường FT, Quận EN, đối với Lê H.Hp, Mai Thị K.Th, Mai Ph.H và thu giữ toàn bộ số hàng hóa vi phạm (ký hiệu là Lô 1, gồm 3.540,0662 chỉ vàng).

Quá trình điều tra vụ án xác định, Lê H.Hp làm việc cho một phụ nữ người Campuchia tên thường gọi là S (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) từ tháng 3/2015, với mức lương 6 triệu/tháng. Công việc của H.Hp là giao nhận vàng nữ trang vận chuyển trái phép từ Campuchia vào Việt Nam tiêu thụ. Ngày 17/6/2015, Lê H.Hp đến Nhà khách Chính phủ Campuchia tại số 3P H.V, Phường F, quận T.B gặp ông Th.Vk (Phó Tùy viên quân sự - Tổng Lãnh Sự quán Campuchia tại TP. Hồ Chí Minh) để nhận một thùng hàng bên trong chứa vàng nữ trang để giao lại cho Mai Thị K.Th, Mai Ph.H theo chỉ đạo của bà S (Ông Th.Vk đã làm bản tường trình gửi Cơ quan điều tra rằng ông đã nhận thùng hàng này từ bà S, không biết hàng hóa bên trong thùng). Vào lúc 18 giờ cùng ngày 17/6/2015, tại quán cà phê Z 200, số 1Z, chung cư Ph.Th, Quận EN, khi Lê H.Hp, Mai Thị K.Th, Mai Ph.H đang giao nhận vàng nữ trang nhập lậu thì bị kiểm tra bắt qua tang.

Ngày 30/10/2015, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP.Hồ Chí Minh có Kết luận định giá tài sản số 8329/STC - HĐĐGTS - BVG, xác định số vàng nữ trang ở Lô 1 gồm 3.540,0662 chỉ vàng trị giá là 8.524.479.410 đồng.

Ngày 12/7/2016, Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, các Quyết định khởi tố bị can đối với Mai Thị K.Th, Mai Ph.H và Lê H.Hp về tội “Buôn lậu”. Quá trình điều tra, Lê H.Hp bỏ trốn, ngày 10/10/2016, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã số 653-60, truy nã bị can Lê H.Hp. Ngày 06/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Cáo trạng số 111/CT-VKS-P3, truy tố đối với Mai Thị K.Th, Mai Ph.H về tội “Buôn lậu” theo điểm a, khoản 4, điều 153 Bộ Luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án, tuyên xử Mai Thị K.Th 15 năm tù, Mai Ph.H 13 năm tù, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 19/7/2018, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, tuyên xử Mai Thị K.Th 13 năm tù, Mai Ph.H 10 năm tù về tội “Buôn lậu”.

Ngày 23/12/2020, Công an Phường 2, quận T.B bắt được Lê H.Hp theo Quyết định truy nã và chuyển Cơ quan điều tra tiếp tục xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Lê H.Hp thừa nhận hành vi phạm tội như trên. H.Hp khai nhận phù hợp kết quả điều tra, khi liên lạc, giao nhận vàng từ Th.Vk và K.Th, H.Hp xưng tên là T. H.Hp khai đã giao nhận vàng nữ trang cho K.Th và Ph.H hai lần, số vàng này H.Hp nhận từ Th.Vk. H.Hp chỉ gặp bà S một lần tại Việt Nam, bà S liên lạc với H.Hp từ số điện thoại của nước ngoài gọi về (không nhớ số cụ thể).

Mai Thị K.Th (hiện là phạm nhân chấp hành án tại Trại giam L.H, tỉnh Long An) khai: K.Th và Ph.H đã nhận vàng nữ trang từ H.Hp (dùng tên là T), theo yêu cầu của một người sống tại Hong Kong, Trung Quốc tên là A.S (con gái ruột của

Trần Th.S), trước khi bị bắt 02 lần. Sau đó, K.Th đem tiêu thụ tại các tiệm vàng trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh và một số tỉnh lân cận, thu tiền và chuyển lại cho A.S (thông qua người của A.S đến nhà K.Th lấy). Vào ngày 17/6/2015, khi K.Th và Ph.H đến quán cà phê Z 200 để nhận vàng nữ trang thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ. K.Th biết rõ toàn bộ số vàng nữ trang nhận từ H.Hp là hàng hóa nhập lậu từ Campuchia vào Việt Nam, không có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định pháp luật. K.Th làm việc cho A.S thông qua sự giới thiệu của Trần T.Tr là em ruột của Trần Th.S (T.Tr đã mất), với mức lương 5.500.000đ/tháng, từ tháng 10/2014. Quá trình làm việc, tháng 11/2014, K.Th giới thiệu em ruột mình là Mai Ph.H cùng làm việc cho A.S với mức lương 5.000.000đ/tháng. Trước đây, K.Th và Ph.H đã nhiều lần tự đi Campuchia để mang vàng về Việt Nam.

Mai Ph.H (hiện là phạm nhân chấp hành án tại Trại giam L.H, tỉnh Long An) khai phù hợp lời khai của K.Th, H.Hp và kết quả điều tra vụ án.

Cơ quan điều tra làm việc với Phòng Lãnh sự thuộc Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh và xác định: Th.Vk, quốc tịch Campuchia, là Phó tùy viên quân sự, công tác tại Tổng Lãnh sự quán Campuchia tại TP. Hồ Chí Minh thuộc diện miễn trừ ngoại giao của viên chức lãnh sự. Ngày 17/6/2015, Th.Vk thừa nhận có quan hệ với đối tượng xưng tên bà S, người Campuchia chuyển thùng hàng khoảng 13kg, không phải khai báo Hải quan từ Campuchia về Việt Nam cho Lê H.Hp. Tuy nhiên, do hàng hóa được đóng kín, Th.Vk không biết số hàng hóa bên trong là gì. Sau khi vận chuyển hàng hóa vào Việt Nam, Th.Vk đã giao cho H.Hp tại Nhà khách chính phủ Campuchia, số 38, đường Hoàng Việt, Phường 4, quận T.B.

Tại cáo trạng số 350/CT-VKS-P2 ngày 02/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo Lê H.Hp về tội “Buôn lậu” quy định điểm a khoản 4 Điều 188 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê H.Hp phạm tội “Buôn lậu” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 188 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 13-14 năm tù giam.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết đối với bị cáo là khi thực hiện hành vi bị cáo hoàn toàn không nhận thức được hành vi của mình là buôn lậu, bị cáo làm việc chỉ nhận lương chứ hoàn toàn không được hưởng lợi gì. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức hình phạt khoan hồng để bị cáo có thể sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ áp dụng pháp luật: Bộ luật hình sự áp dụng trong vụ án này là Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 với nguyên tắc xử lý nghiêm trị đối với người chủ mưu, cầm đầu. Khoan hồng với người tự thú, thành khẩn khai báo, tố giác người đồng phạm, lập công chuộc tội, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại gây ra theo quy định tại Điều 3 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê H.Hp khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị án Mai Thị K.Th, Mai Ph.H, lời khai của những người liên quan, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình tố tụng. Trên cơ sở xem xét đánh giá công khai các chứng cứ một cách đầy đủ và toàn diện nhất, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

Lê H.Hp đã có hành vi là nhận 13kg vàng nữ trang từ đối tượng Th.Vk (quốc tịch Campuchia) để giao lại cho Mai Thị K.Th, Mai Ph.H để tiêu thụ tại Thành phố Hồ Chí Minh nhằm thu lợi bất chính, bị cáo Lê H.Hp hoàn toàn biết rõ số vàng này được mang trái phép từ Campuchia vào Việt Nam mà không khai báo Hải quan theo quy định, không có hóa đơn, chứng từ, với tổng trị giá hàng hóa vi phạm được xác định là 8.524.479.410 đồng. Theo đó Hội đồng xét xử xét hành vi của bị cáo Lê H.Hp đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn lậu” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 188 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tội phạm do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế nhà nước, ảnh hưởng xấu đến việc quản lý thị trường vàng và tiền tệ nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo Lê H.Hp tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa tiền án tiền sự, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật

hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng vụ án: đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ số 356/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự phúc thẩm số 381/2018/HS-PT ngày 19/7/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 188; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Lê H.Hp 13 (mười ba) năm tù về tội “ Buôn lậu”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2020.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 23/12/2021;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP. HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THA DS; (3)
- PC53-CA Tp.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- THA HS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (T/21) (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Lương Toàn